

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁ THƯỚC
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2020/HSST
Ngày 26 tháng 11 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁ THƯỚC – TỈNH THANH HÓA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Quyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trương Thị Quý
2. Ông Cao Xuân Bằng

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Cao Thị Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước tham gia phiên tòa: Ông Bùi Minh Quân. - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2020, tại thôn Hiềng xã Kỳ Tân, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa; Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2020/HSST ngày 23/10/2020 và theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29 ngày 12/11/2020.

Đối với bị cáo: ***Hà Văn N***; Sinh năm 1998

Nơi cư trú: Thôn B H, K T, huyện B T, tỉnh Thanh Hóa

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 11/12.

CCCD số: 038098001480; cấp ngày 10/6/2016.

Nơi cấp: Cục cảnh sát

Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Hà Văn H, sinh năm 1978.

Và bà Hà Thị sinh năm 1976.

Bố mẹ bị cáo sinh được 02 (hai) người con, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Chưa có vợ con

Bị cáo bị tạm giữ từ 11 giờ ngày 12/9/2020 đến 11 giờ ngày 18/9/2020 và bị tạm giam từ ngày 18/9/2020 đến nay.

Tiền án, tiền sự: không.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trịnh Văn Thịnh – Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án đ- ọc tóm tắt nh- sau:

Khoảng 10 giờ 50 phút, ngày 12/9/2020 Hà Văn T và Hà Văn N đi cùng trên xe mô tô BKS 36G5-240.26, thấy có biểu hiện nghi vấn nên tổ công tác Công an huyện Bá Thước đang thực hiện nhiệm vụ tại khu vực Km 90+200 Quốc lộ 217 thuộc khu vực thôn Thung Tâm, xã Ái Thượng yêu cầu hai đối tượng dừng kiểm tra hành chính. Phát hiện trong túi cá nhân của Hà Văn N đeo trước ngực có 01 khẩu trang màu xanh, bên trong khẩu trang có 01 gói giấy màu vàng dạng gói giấy bao thuốc lá. Bên trong lớp giấy màu vàng là lớp giấy bạc gói các cục bột màu trắng N khai là ma túy mua về để sử dụng. Quá trình điều tra N khai đã mua ma túy của một người không biết tên, địa chỉ ngoài Bắc Ninh trên đường về quê đã sử dụng một ít còn lại bị bắt quả tang và thu giữ.

Tại bản Kết luận giám định số: 2551/PC09 ngày 16/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Chất bột màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,171g (không phẩy một bảy một gam) loại: Heroine

Quá trình điều tra bị cáo N đã thành khẩn khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng: 01 (một) phong bì niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, phong bì được dán kín và niêm phong. Bên trong có chứa 0,153g (không phẩy một năm ba gam) chất bột màu trắng ma túy, loại Heroin là mẫu vật còn lại sau giám định.

-01 túi cá nhân màu đen bằng da, có dây đeo, hiệu DIEKE, dạng túi 3 (ba) ngăn có khóa, đã qua sử dụng.

- 01 khẩu trang màu xanh, dạng khẩu trang 02 (hai) lớp, đã qua sử dụng.

Toàn bộ vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bá Thước theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 03 ngày 26/10/2020.

Tại bản cáo trạng số: 31/CT - VKSBT - MT ngày 22/10/2020 VKSND huyện Bá Th- ớc đã truy tố bị cáo Hà Văn N về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo Hà Văn N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Hà Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS đề

ngộ xử phạt bị cáo Hà Văn N từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù trừ đi thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015; Điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng là vật cầm lưu hành còn lại sau giám định; tiêu hủy vật chứng không còn giá trị.

Về án phí : Đề nghị HĐXX cho bị cáo miễn án phí hình sự theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/CP .

Người bào chữa cho bị cáo đồng tình với quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhưng đề nghị cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS “ người phạm tội sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, hạn chế về hiểu biết”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. HĐXX nhận định như sau;

[1.] *Về tố tụng*: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện các hành vi tố tụng và ban hành các Quyết định tố tụng đúng, đủ, chính xác về thẩm quyền, trình tự tố tụng theo quy định của BLTTHS năm 2015. Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2.] *Về tội danh*: Có căn cứ xác định Hà Văn N đã có hành vi cất giữ 01 (một) gói Heroine trong người. Tổng trọng lượng là 0,171g (không phải một bảy một gam) loại: heroine. Đủ cơ sở kết luận Hà Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước truy tố bị cáo Hà Văn N về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 là đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3.] *Hành vi của bị cáo* là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm nghiêm trọng về chế độ quản lý Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy. Trong tình trạng thực tế, hiện tượng nghiện hút, tiêm chích ma túy đang là vấn đề cảnh báo trên địa bàn và là vấn nạn của toàn xã hội. Ma túy đã làm băng hoại đạo đức, thuần phong mỹ tục, tan nát bao gia đình và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác như “trộm cắp”; “lừa đảo”; “cố ý gây thương tích”; thậm chí “giết người” cũng chỉ để thỏa mãn mục đích có tiền để hút hít...,

Do đó cần phải được xử lý nghiêm. Xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, đủ để cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt và tránh xa ma túy. Đây cũng là lời cảnh tỉnh đối với những người không làm chủ bản thân

trước những cảm giỗ và cái kết phải đứng trước phiên tòa xét xử ngày hôm nay để nhận hình phạt tương ứng với hành vi vi phạm pháp luật hình sự của mình.

Bản thân bị cáo Hà Văn N không có tiền án, tiền sự. Bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ là “thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. HĐXX sẽ cân nhắc giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4.] *Về hình phạt* chính Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội. Mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy bản thân bị cáo Hà Văn N không có thu nhập ổn định, việc tàng trữ ma túy chỉ với mục đích để sử dụng nên không phạt bổ sung đối với Hà Văn N.

Đối với Hà văn T đi cùng N không biết N cất dấu ma túy trong người nên Thánh không bị xử lý hình sự là đúng quy định của pháp luật.

[5.] *Về vật chứng*: Tịch thu tiêu hủy gồm:

+ Số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy. Tiêu hủy vật chứng không còn giá trị.

Xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS là không có căn cứ nên HĐXX không chấp nhận.

[6] *Về án phí*: Bị cáo được miễn án phí HSST theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015; Điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

- Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, ngày 30/12/2016 và mục 1 phần I Danh mục mức án phí lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị Quyết 326/2016/PL-UBTVQH14.

2. Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

3. Xử phạt bị cáo Hà Văn N 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày tạm giữ, tạm giam. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

4. *Về vật chứng*: Tịch thu tiêu hủy:

01 (một) phong bì niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, phong bì được dán kín và niêm phong. Bên trong có 0,153g (không phải một năm ba gam) loại Heroin là mẫu vật còn lại sau giám định. Đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bá Thước theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 03 ngày 26/10/2020.

- Tịch thu tiêu hủy vật không còn giá trị gồm: -01 túi cá nhân màu đen bằng da, có dây đeo, hiệu DIEKE, Dạng túi 3 (ba) ngăn có khóa, đã qua sử dụng.

- 01 khẩu trang màu xanh, dạng khẩu trang hai lớp, đã qua sử dụng.

Toàn bộ vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bá Thước theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 03 ngày 26/10/2020.

5.Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự cho bị cáo Hà Văn

Án sơ thẩm có mặt bị cáo, bị cáo có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND cùng cấp;
- THA Dân sự ;
- Phòng giám đốc án ;
- Công an ;
- bị cáo,...;
-
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Quyên

